



CÔNG TY LUẬT TNHH DIMAC

VÉN MÀN DOANH NGHIỆP – QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM VÀ HOA KỲ

MỤC LỤC

- I. KHÁI NIỆM VÉN MÀN DOANH NGHIỆP
- II. VỀ VIỆC ÁP DỤNG HỌC THUYẾT PCV TẠI HOA KỲ
- III. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM VÀ THỰC TẾ ÁP DỤNG
- IV. CÁC ĐIỂM PHÁP LÝ QUAN TRỌNG

I. KHÁI NIỆM

1. “Vén màn doanh nghiệp” là gì?

“Vén màn doanh nghiệp” là một cơ chế tư pháp, xuất phát từ hệ thống thông luật tại Mỹ, Anh và 1 số quốc gia châu Âu cho phép tòa án có quyền xem xét bỏ qua tư cách pháp nhân của một Công ty để buộc những người chủ sở hữu đang có tình lợi dụng vỏ bọc của Công ty đó, phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi trốn tránh nghĩa vụ tài chính hoặc gian lận. Học thuyết này mang tên “Piercing the Corporate Veil” (“PCV”) – tạm dịch là “Vén màn Công ty”.

Trong học thuyết này, “Bức màn che” được hiểu là sự tách biệt về mặt trách nhiệm pháp lý của chủ sở hữu khỏi một Công ty. Việc xuyên qua, hoặc vén “Bức màn che” này được hiểu là việc phá vỡ sự tách bạch về mặt trách nhiệm pháp lý giữa Công ty và chủ sở hữu của Công ty, buộc (các) chủ sở hữu của Công ty phải chịu trách nhiệm trong một số trường hợp.

Thông thường, PCV chỉ được đặt ra đối với các doanh nghiệp có ít thành viên hoặc cổ đông và rất ít khi áp dụng đối với các doanh nghiệp đại chúng.

2. Tại sao phải đặt ra vấn đề về Vén bức màn doanh nghiệp?

Về bản chất, các Doanh nghiệp trách nhiệm hữu hạn (Công ty TNHH, Công

ty cổ phần) được tạo nên để bảo vệ các thành viên, chủ sở hữu và cổ đông (“Nhà Đầu tư”) của nó khỏi các trách nhiệm pháp lý phát sinh từ các hoạt động của Công ty, giúp thúc đẩy khả năng kêu gọi vốn từ bên ngoài, thực hiện các giao dịch của công ty mà không ảnh hưởng đến hay xâm phạm đến tài sản cá nhân của các Nhà Đầu tư.

Việc phá bỏ chế độ trách nhiệm hữu hạn đồng nghĩa với việc đi ngược lại với bản chất của việc thành lập Công ty TNHH hay Công ty Cổ phần, vì chế độ trách nhiệm hữu hạn là một trong những lợi ích chính trong việc thành lập Công ty đối với các Nhà Đầu tư. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, việc vén bức màn doanh nghiệp được thực hiện để ngăn chặn các hành vi sau đây:

- (i) Công ty mẹ lạm dụng tư cách pháp nhân của Công ty con để phục vụ cho lợi ích của Công ty mẹ hoặc tìm cách hưởng lợi, vừa là chủ thể thành lập vừa là chủ thể có quyền can thiệp vào tài sản và các quyết định kinh doanh của Công ty con; và
- (ii) Ngăn chặn hành vi trốn tránh nghĩa vụ, tẩu tán tài sản của Công ty mẹ với các Công ty con, Công ty đối với các chủ nợ, tránh sự bất công và trừng phạt các hành vi gian dối trong kinh doanh.



II. VỀ VIỆC ÁP DỤNG HỌC THUYẾT PCV TẠI HOA KỲ

A. Ấn lệ của Tòa án liên bang Hoa Kỳ liên quan đến học thuyết PCV

Ấn lệ 1: DeWitt Truck Brokers, Inc. kiện W. Ray Flemming Fruit Co., 540 F.2d 681 (Tòa Phúc thẩm Liên bang Khu vực 4, năm 1976)

1. Tóm tắt vụ việc:

a. Công ty W. Ray Flemming Fruit Co. hoạt động với tư cách là đại lý, bán sản phẩm nông nghiệp thay mặt cho các nhà sản xuất. Ông W. Ray Flemming, Chủ tịch Công ty, sở hữu khoảng 90% cổ phần và là người duy nhất trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh. Công ty này không tuân thủ các thủ tục pháp lý về doanh nghiệp bao gồm:

(i) Không tổ chức cuộc họp cổ đông hoặc cuộc họp Hội đồng quản trị; và

(ii) *Flemming là người duy nhất nhận thù lao từ Công ty.*

b. Mặc dù Công ty không có lợi nhuận và thiếu vốn lưu động, Ông Flemming vẫn rút từ 15.000 đến 25.000 USD mỗi năm mà không có sự phê duyệt hợp lệ. Các khoản giải ngân này trùng với thời điểm Công ty không thanh toán phí vận chuyển cho DeWitt Truck Brokers (Nguyên đơn), mặc dù số tiền này đã được Công ty thu từ các nhà sản xuất. Ông Flemming đã đảm bảo với DeWitt rằng ông sẽ tự chịu trách nhiệm thanh toán nếu Công ty không thể thực hiện nghĩa vụ.

c. DeWitt đã khởi kiện để buộc Flemming chịu trách nhiệm cá nhân đối với khoản phí vận chuyển chưa thanh toán. Tòa án

cấp sơ thẩm đã quyết định vốn bức màn doanh nghiệp và buộc Flemming phải chịu trách nhiệm cá nhân. Flemming kháng cáo phán quyết này.

2. **Vấn đề pháp lý:** Liệu bức màn doanh nghiệp có thể được vén để buộc một cá nhân chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của Công ty trong trường hợp Công ty bị thiếu vốn, không tuân thủ các thủ tục pháp lý và sử dụng tài sản Công ty cho mục đích cá nhân không?
3. **Kết luận của Tòa án:** Tòa án xác định rằng **có thể** vén bức màn doanh nghiệp trong trường hợp này.
4. **Lập luận của Tòa án:** Tòa án phúc thẩm đã giữ nguyên phán quyết của tòa sơ thẩm, nhấn mạnh rằng **mặc dù một Công ty thông thường được coi là một thực thể pháp lý độc lập, sự phân biệt này có thể bị gạt bỏ để ngăn chặn những hệ quả bất công hoặc bất bình đẳng. Các yếu tố chính** dẫn đến quyết định vén bức màn doanh nghiệp trong vụ việc này bao gồm:
 - (i) *Thiếu vốn nghiêm trọng (Gross Undercapitalization): Công ty*

không có đủ vốn để duy trì hoạt động;

- (ii) *Không tuân thủ các thủ tục pháp lý về doanh nghiệp (Disregard of Corporate Formalities): Công ty không tổ chức cuộc họp, không có hồ sơ về quản lý;*
- (iii) *Sử dụng tài sản Công ty cho mục đích cá nhân (Personal Use of Corporate Funds): Flemming đã rút một số tiền lớn để sử dụng cá nhân mà không có sự phê duyệt hợp lệ, dù Công ty đang gặp khó khăn tài chính; và*
- (iv) *Flemming cam kết cá nhân thanh toán các khoản nợ của Công ty cho thấy ông có quyền kiểm soát hoàn toàn doanh nghiệp và có tình sử dụng tài sản doanh nghiệp để phục vụ lợi ích cá nhân.*

Các yếu tố trên, cùng với nguyên tắc công bằng và hợp lý, đã dẫn đến quyết định buộc Flemming chịu trách nhiệm cá nhân đối với các khoản nợ của Công ty đối với DeWitt.

B. Lập luận của Tòa án bang của Hoa Kỳ liên quan đến học thuyết vốn bức màn doanh nghiệp

Án lệ số 2: Bartle kiện Home Owners Cooperative, 309 N.Y. 103 (Tòa Phúc thẩm New York, năm 1955)

a. Tóm tắt vụ việc

- (i) *Home Owners Cooperative (Bị đơn) được thành lập nhằm cung cấp nhà ở giá rẻ cho các thành viên của mình, chủ*

yếu là cựu chiến binh. Để thực hiện mục tiêu này, Công ty đã lập ra một Công ty con có tên Westerlea Builders, Inc. để chịu trách nhiệm xây dựng nhà ở. Home Owners Cooperative đã cung cấp vốn ban đầu và hỗ trợ tài chính bổ sung cho Westerlea với tổng số tiền khoảng 50.639,38 USD.

(ii) Tuy nhiên, Westerlea (Công ty con) gặp khó khăn tài chính do chi phí xây dựng cao hơn dự kiến và cuối cùng bị tuyên bố phá sản vào năm 1952. Newton D. Bartle, người được bổ nhiệm làm quản lý tài sản phá sản của Westerlea, đã khởi kiện nhằm buộc Home Owners Cooperative chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ theo hợp đồng của Westerlea.

(iii) Tòa sơ thẩm xác định rằng Home Owners Cooperative và Westerlea **có tư cách pháp nhân riêng biệt và không có hành vi gian lận hoặc lừa dối chủ nợ**. Tòa Phúc thẩm khu vực đã giữ nguyên phán quyết này. Bartle sau đó kháng cáo lên Tòa Phúc thẩm New York.

b. **Vấn đề pháp lý:** Liệu một Công ty mẹ có thể bị buộc chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của Công ty con thuộc sở hữu hoàn toàn của mình theo học thuyết vén bức màn doanh nghiệp khi không có bằng chứng về gian lận hoặc lạm dụng tư cách pháp nhân?

c. **Kết luận của Tòa án:** Một Công ty mẹ không thể bị buộc chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của Công ty con nếu không có bằng chứng về gian lận hoặc lạm dụng tư cách pháp nhân.

d. **Lập luận của Tòa án**

(i) Tòa Phúc thẩm New York đã giữ nguyên phán quyết của các tòa cấp dưới, nhấn mạnh rằng cấu trúc doanh nghiệp cho phép thành lập các thực thể pháp lý riêng biệt nhằm hạn chế trách nhiệm. Tòa án nhấn mạnh rằng việc vén bức màn doanh nghiệp thường chỉ áp dụng

trong các trường hợp có gian lận hoặc cần thiết để đảm bảo công bằng.

(ii) Trong vụ án này, Home Owners Cooperative và Westerlea **duy trì tư cách pháp nhân riêng biệt, và không có bằng chứng nào cho thấy gian lận, trình bày sai sự thật hoặc các hành động có thể gây nhầm lẫn cho chủ nợ**. Do đó, Tòa án kết luận rằng không có căn cứ để buộc Công ty mẹ chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của Công ty con.

Như vậy, Tòa án New York, thông qua án lệ trên đây, đã xem xét 2 yếu tố để xác định liệu có thể vén bức màn doanh nghiệp hay không:

(i) Kiểm soát hoàn toàn: Chủ sở hữu có quyền kiểm soát tuyệt đối đối với Công ty liên quan đến giao dịch đang được xem xét; và

(ii) Sử dụng quyền kiểm soát để thực hiện hành vi sai trái: Việc kiểm soát được sử dụng để thực hiện gian lận hoặc hành vi sai trái gây tổn hại cho nguyên đơn.

Từ những lập luận của các Tòa án Hoa Kỳ, có thể rút ra rằng, để “vén bức màn doanh nghiệp”, các tiêu chí dưới đây có thể được xem xét:

(i) Alter Ego: Không có sự tách bạch giữa chủ sở hữu và pháp nhân;

(ii) Undercapitalization: Có hành vi không góp vốn/ góp vốn không đủ của chủ sở hữu vào Công ty;

(iii) Failure to observe corporate formalities: Không tuân thủ các thủ tục doanh nghiệp, không duy trì hồ sơ Công

- ty hoặc không tuân thủ các thủ tục pháp lý;
- (iv) Sử dụng tài sản Công ty cho mục đích cá nhân (Personal Use of Corporate Funds); và
 - (v) Có bằng chứng cho thấy Công ty được sử dụng để thực hiện hành vi gian lận.

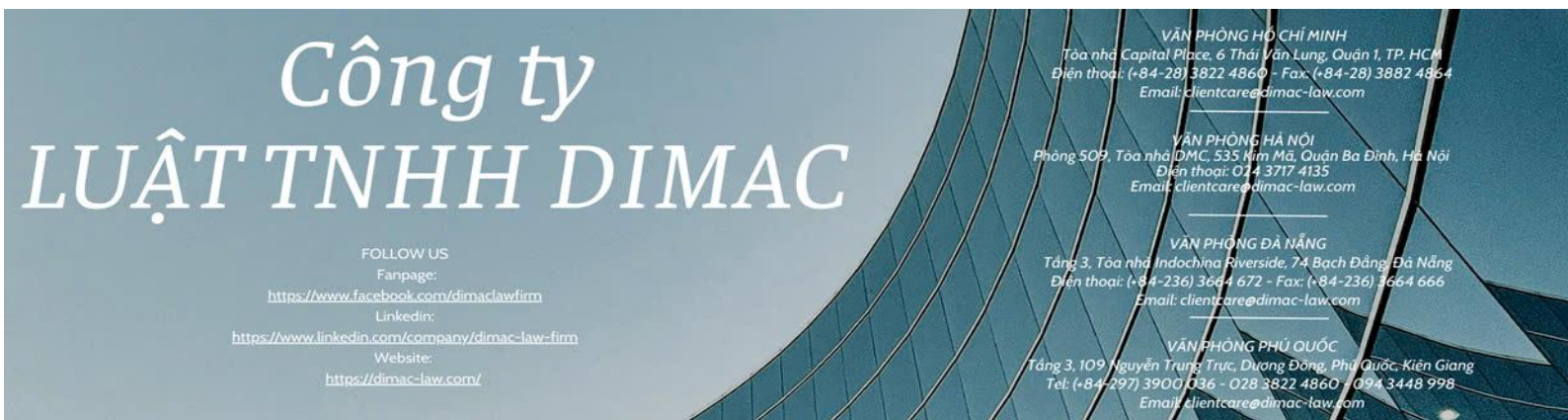


HẾT PHẦN 1

Trên đây là những chia sẻ của chúng tôi về Học thuyết “Vén màn doanh nghiệp”, bao gồm Khái niệm về Học thuyết này và việc áp dụng Học thuyết này tại Hoa Kỳ. Trong bài viết tiếp theo, chúng tôi sẽ chia sẻ đến Quý doanh nghiệp, Nhà đầu tư và Nhà quản lý về Quy định của Pháp luật Việt Nam, thực tế áp dụng và các điểm pháp lý quan trọng.

Bài viết được thực hiện bởi đội ngũ DIMAC, bao gồm:

ĐẶNG BÁ TÙNG – Luật Sư Cộng Sự
HOÀNG THANH THỦY – Trợ lý Luật Sư
NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN – Trợ lý Luật sư



Công ty
LUẬT TNHH DIMAC

FOLLOW US
Fanpage:
<https://www.facebook.com/dimaclawfirm>
Linkedin:
<https://www.linkedin.com/company/dimac-law-firm>
Website:
<https://dimac-law.com/>

VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH
Tòa nhà Capital Place, 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (+84-28) 3822 4860 - Fax: (+84-28) 3882 4864
Email: clientcare@dimac-law.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI
Phòng 509, Tòa nhà DMC, 535 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 014 3717 4135
Email: clientcare@dimac-law.com

VĂN PHÒNG ĐÀ NẴNG
Tầng 3, Tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, Đà Nẵng
Điện thoại: (+84-236) 3664 672 - Fax: (+84-236) 3664 666
Email: clientcare@dimac-law.com

VĂN PHÒNG PHÚ QUỐC
Tầng 3, 109 Nguyễn Trung Trực, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang
Tel: (+84-297) 3900 036 - 028 3822 4860 - 094 3448 998
Email: clientcare@dimac-law.com